

- A. lao động. B. lợi nhuận. C. nhiên liệu. D. thị trường.
- Câu 13:** Đối với người sử dụng lao động, khi tham gia vào thị trường việc làm sẽ góp phần giúp cho họ có thể
- A. tuyển được nhiều lao động mới. B. gia tăng việc khấu hao hàng hóa.
C. tăng lượng hàng hóa xuất khẩu. D. tăng thu nhập cho bản thân.
- Câu 14:** Trong nền kinh tế thị trường, yếu tố nào dưới đây **không** ảnh hưởng tới cung hàng hóa?
- A. Tâm lý của người tiêu dùng. B. Thị hiếu của người tiêu dùng.
C. Tâm trạng của người mua hàng. D. Kỳ vọng của người sản xuất.
- Câu 15:** Người sản xuất, kinh doanh giành lấy các điều kiện thuận lợi, tránh được những rủi ro, bất lợi trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, dịch vụ là một trong những nguyên nhân dẫn đến
- A. lạm phát. B. thất nghiệp. C. cạnh tranh. D. khủng hoảng.
- Câu 16:** Sự ganh đua, đấu tranh giữa các chủ thể kinh tế trong sản xuất, kinh doanh hàng hóa nhằm giành những điều kiện thuận lợi để thu được nhiều lợi nhuận là nội dung của khái niệm
- A. cạnh tranh. B. đấu tranh. C. lợi tức. D. tranh giành.
- Câu 17:** Trong sản xuất và lưu thông hàng hoá cạnh tranh dùng để gọi tắt cho cụm từ nào sau đây?
- A. Cạnh tranh sản xuất. B. Cạnh tranh chính trị.
C. Cạnh tranh kinh tế. D. Cạnh tranh văn hoá.
- Câu 18:** Hiện nay, xu hướng tuyển dụng lao động của thị trường lao động trong nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ diễn ra theo hướng
- A. lao động trong công nghiệp giảm so với lao động trong nông nghiệp.
B. lao động trong nông nghiệp tăng so với lao động trong công nghiệp và dịch vụ.
C. lao động trong nông nghiệp giảm, lao động trong công nghiệp và dịch vụ tăng.
D. lao động trong dịch vụ giảm so với lao động trong nông nghiệp.
- Câu 19:** Khối lượng hàng hoá, dịch vụ hiện có trên thị trường và chuẩn bị đưa ra thị trường trong một thời kì nhất định, tương ứng với mức giá cả, khả năng sản xuất và chi phí sản xuất xác định là
- A. cung. B. tổng cung. C. tổng cầu. D. cầu.
- Câu 20:** Trong mối quan hệ giữa thị trường việc làm và thị trường lao động thì khi khả năng tạo việc làm lớn hơn khả năng cung ứng lao động sẽ dẫn đến hiện tượng nào trong xã hội gia tăng?
- A. Thất nghiệp. B. Lạm phát. C. Thiếu lao động. D. Thiếu việc làm.
- Câu 21:** Những hoạt động lao động tạo ra thu nhập mà pháp luật không cấm là nội dung của khái niệm
- A. việc làm. B. lao động. C. thất nghiệp. D. sức lao động.
- Câu 22:** Nhà nước không ngừng mở rộng và phát triển thị trường việc làm ngày càng đa dạng và thực chất nhằm
- A. đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa. B. hạn chế tình trạng thất nghiệp.
C. tăng thu ngân sách nhà nước D. kiểm chế tỷ lệ lạm phát cao.
- Câu 23:** Khi tham gia vào thị trường lao động, người bán sức lao động và người mua sức lao động thỏa thuận nội dung nào dưới đây?
- A. Tiền lương và điều kiện làm việc. B. Tiền môi giới lao động.
C. Điều kiện xuất khẩu lao động. D. Điều kiện đi nước ngoài.
- Câu 24:** Yếu tố nào ảnh hưởng đến cung mang tính tập trung nhất?
- A. Năng suất lao động. B. Chi phí sản xuất.
C. Giá cả. D. Nguồn lực.
- Câu 25:** Giả sử cung về ô tô trên thị trường là 30.000 chiếc, cầu về mặt hàng này là 20.000 chiếc, giá cả của mặt hàng này trên thị trường sẽ
- A. Tăng B. ổn định C. Tăng mạnh D. Giảm
- Câu 26:** Là sự thỏa thuận giữa người bán sức lao động và người mua sức lao động về tiền công, tiền lương và các điều kiện làm việc khác là nội dung của khái niệm
- A. thị trường tài chính. B. thị trường công nghệ
C. thị trường lao động. D. thị trường tiền tệ.
- Câu 27:** Hoạt động có mục đích, có ý thức của con người nhằm tạo ra các sản phẩm phục vụ cho các nhu cầu của đời sống xã hội là nội dung của khái niệm

A. cạnh tranh. B. lao động. C. thất nghiệp. D. cung cầu.

Câu 28: Trong sản xuất và kinh doanh hàng hóa, vai trò tích cực của cạnh tranh thể hiện ở việc những người sản xuất vì giành nhiều lợi nhuận về mình đã không ngừng

A. áp dụng kỹ thuật tiên tiến. B. đầu cơ tích trữ hàng hóa.
C. hủy hoại môi trường tự nhiên. D. làm giả thương hiệu.

Câu 29: Do hệ thống máy móc cũ, năng suất thấp nên gia đình H đã đầu tư mua hệ thống máy móc mới, năng suất tăng gấp đôi, nhờ vậy giá thành sản phẩm cũng hạ xuống, bán được nhiều hơn trên thị trường. Xét về mặt bản chất kinh tế, những việc làm trên là biểu hiện của hình thức

A. cạnh tranh tiêu cực. B. cạnh tranh không lành mạnh.
C. cạnh tranh lành mạnh. D. chiêu thức trong kinh doanh.

Câu 30: Một trong những đặc trưng cơ bản phản ánh sự cạnh tranh giữa các chủ thể kinh tế đó là giữa họ luôn luôn có sự

A. thỏa mãn. B. ký kết. C. ganh đua. D. thỏa hiệp.